|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NINH THUẬN**Số: /UBND-VXNVV/v triển khai thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ tư ngày 19/4/2023 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2023* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi:  | - Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;- Các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;- Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình;- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.  |

Thực hiện Thông báo số 169/TB-VPCP ngày 05/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ tư ngày 19/4/2023;

Nhằm tiếp tục tham mưu, chỉ đạo triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ công tác cải cách hành chính; hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và theo các nội dung tại kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ tư ngày 19 tháng 4 năm 2023;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm:**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số [23/CT-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/chi-thi-23-ct-ttg-2021-day-manh-thuc-hien-chuong-trinh-tong-the-cai-cach-hanh-chinh-nha-nuoc-486641.aspx) ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 468/QĐ-TTG ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính”; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2022; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 29/10/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thự hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2023; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

b) Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí theo Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ bằng hình thức trực tuyến và Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách ưu đãi giảm phí, lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến. Chủ động thường xuyên triển khai rà soát thực hiện đề xuất cắt giảm Dịch vụ công trực tuyến đang triển khai; đồng thời, có các giải pháp cắt giảm dịch vụ công trực tuyến một phần chuyển sang thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công tỉnh theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022. Nghiên cứu, rà soát các thủ tục hành chính và các điều kiện bảo đảm để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đề xuất các giải pháp cụ thể, phù hợp, hiệu quả để tăng cường sự tham gia, khuyến khích, hỗ trợ người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Công văn số 2196/BNV-CCVC ngày 11/5/2023 của Bộ Nội vụ và Công văn số 1920/UBND-VXNV ngày 16/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp và phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trong Tỉnh; đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06) hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số theo lộ trình của Chính phủ, phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn kết chặt chẽ với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Nghiên cứu, rà soát các thủ tục hành chính và các điều kiện bảo đảm để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; có giải pháp phù hợp, hiệu quả để khuyến khích, hỗ trợ người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên đánh giá quá trình sử dụng và trải nghiệm của người dân, tổ chức để cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

g) Tăng cường gắn kết công tác cải cách hành chính với công tác dân vận chính quyền và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở *(có hiệu lực từ 01/7/2023)*; tiếp tục phát huy hơn nữa dân chủ trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

h) Thường xuyên khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, tổ chức, cũng như xác định những tồn tại, hạn chế, bất cập trong tổ chức và hoạt động của cơ quan nhà nước; từ đó, có biện pháp cụ thể nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân, tổ chức.

i) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023.

k) Phân công cụ thể trách nhiệm cho từng đơn vị liên quan phụ trách tham mưu thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2023.

**2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh rà soát, trình cấp có thẩm quyền đơn giản hóa *(rút ngắn thời gian giải quyết; tinh gọn hồ sơ; bãi bỏ; áp dụng cơ chế liên thông;…)* thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn.

b) Theo dõi, đôn đốc công bố và cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định.

c) Tiếp tục tham mưu đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc tiến độ hoàn thành chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất về kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:**

a) Tham mưu các giải pháp tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp và phục vụ hoạt động quản lý, điều hành; đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, công dân số.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông tăng cường thông tin tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan đề xuất các giải pháp, phù hợp, hiệu quả để tăng cường sự tham gia, khuyến khích, hỗ trợ người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Tăng cường phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng và khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh Ninh Thuận bao gồm các Hệ thống thông tin của chính quyền số, Hệ thống thông tin quản lý điều hành thông minh tỉnh Ninh Thuận cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

e) Tập trung theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh *(theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

**4. Giao Công an tỉnh có trách nhiệm:**

a) Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Bộ Công an.

**5. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm:** Tiếp tục tham mưu tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời tham mưu xử lý những văn bản trái pháp luật, nâng cao tính đồng bộ, khả thi của hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là nâng cao chất lượng góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

**6. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm:**

a) Tham mưu triển khai các giải pháp đẩy mạnh cải cách tài chính công đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, nâng dần mức độ tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục tham mưu ban hành các biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo phù hợp với các quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

**7. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm:**

a) Tiếp tục phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra thực tế việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, lồng ghép kiểm tra việc sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VneID trong các hoạt động giao dịch điện tử.

b) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và đề xuất xử lý nghiêm minh, kịp thời những trường hợp vi phạm.

c) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị trực tuyến phân tích, đánh giá kết quả các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh năm 2022.

d) Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhất là đội ngũ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; chủ động theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);- CT và các PCT UBND tỉnh;- Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;- VPUB: LĐ, CV;- Lưu: VT, VXNV. NAM.  | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Long Biên** |